

BÁO CÁO THÁNG 4/2018

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Tỉnh ủy: Phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2018; Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2018; chỉ đạo tổ chức triển khai các Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Kiểm tra, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2018; việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII); việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tại một số sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị của tỉnh. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết chuyên đề, phát triển địa bàn trọng điểm của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa X); các công trình, dự án trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X.

- Chỉ đạo công tác thu ngân sách; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; phòng chống cháy rừng; trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2018; công tác chống hạn, dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; việc đẩy mạnh liên kết sản xuất, xây dựng hệ thống bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản; thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và Chương trình giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội. Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội và an toàn giao thông.

- Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn tỉnh Lâm Đồng lần thứ XII, nhiệm kỳ 2018 - 2023; lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2018 - 2023.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, văn bản của Trung ương; sơ kết, tổng kết một số nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và tỉnh.

- Chỉ đạo tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 43 năm Ngày giải phóng Đà Lạt, Lâm Đồng (03/4/1975 - 03/4/2018) và 43 năm Ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018); Lễ giỗ tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch).

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề năm 2018; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Kết luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương (khóa XII).

II. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

- **Về trồng trọt:** Chủ yếu tập trung thu hoạch vụ đông xuân, sản xuất vụ hè thu đối với cây hàng năm. Thu hoạch vụ đông xuân tính đến ngày 10/4/2018 được 25.891,8 ha, tăng 6,61% so với cùng kỳ, toàn tỉnh đã tiến hành xuống giống gieo trồng vụ hè thu để đảm bảo kịp thời vụ.

* Tình hình dịch bệnh trên cây trồng:

Do tình hình thời tiết diễn biến phức tạp nên dịch bệnh vẫn tiếp tục xảy ra trên một số cây trồng gồm: cây lúa, cây cà chua, cây rau họ thập tự, hoa cúc, cây cà phê, cây chè, cây điều; ngành chức năng tiếp tục phối hợp với các địa phương theo dõi để có giải pháp phòng chống kịp thời.

- **Về chăn nuôi:** Đến thời điểm 20/4/2018 tổng đàn trâu ước có 15.940 con, tăng 8,37%; đàn bò 106.103 con, tăng 0,72%. Trong đó, đàn bò sữa ước đạt 20.020 con, tăng 0,18% so với cùng kỳ; Tổng đàn lợn đạt 436.276 con, giảm 1,14% so với cùng kỳ. Hiện nay, giá lợn hơi trên địa bàn tỉnh dao động từ 30.000/kg - 35.000đ/kg tăng so với cùng kỳ. Tổng đàn gia cầm đạt 6.291,5 nghìn con, tăng 11,12%. Trong đó, tổng đàn gà ước đạt 3.442,5 nghìn con, giảm 0,85% so với cùng kỳ. Trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản

- **Về lâm nghiệp:** Hiện đang tháng cao điểm của mùa khô, các địa phương, đơn vị hoạt động sản xuất lâm nghiệp tập trung chủ yếu cho công tác quản lý bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng. Trong tháng 4/2018 sản lượng gỗ tròn các loại khai thác ở các loại hình kinh tế trong tỉnh 3.650 m³, giảm 9,88%; củi thước 9.600 ster, giảm 3,03% so với cùng kỳ. Trong tháng 4/2018 (tính từ 20/03/2018 đến 20/4/2018), các ngành chức năng đã phát hiện, lập biên bản 79 vụ vi phạm lâm luật, giảm 19,4% so với cùng kỳ. Trong đó, hành vi phá rừng trái phép 28 vụ, vi phạm quy định về khai thác gỗ và lâm sản 18 vụ.

2. Sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp dự tính tháng 4 năm 2018 tăng 8,01% so với cùng kỳ. Trong đó: Chỉ số sản xuất ngành khai khoáng tăng 3,31% so với cùng kỳ; Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,42% so với cùng kỳ; Chỉ số sản xuất ngành phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí tăng 8,02% so với cùng kỳ; Chỉ số sản xuất ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,21% so với cùng kỳ.

3. Xuất nhập khẩu, thương mại và du lịch

- **Xuất nhập khẩu:** Kim ngạch xuất khẩu trong tháng 4/2018 toàn tỉnh đạt 57,8 triệu USD, tăng 37,6% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu trong tháng đạt 17 triệu USD, tăng 283,9% so với cùng kỳ năm 2017.

- **Thương mại:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4/2018 ước đạt 3.787,4 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 353 tỷ đồng, tăng 28,8%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 3.390,1 tỷ đồng, tăng 16,1% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 44,3 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ.

- **Du lịch:** Khách du lịch đến Lâm Đồng trong tháng 4/2018, ước đạt 565.000 lượt, tăng 3,5% so với cùng kỳ; trong đó, khách quốc tế ước đạt 35.500 lượt, tăng 5,4% so với cùng kỳ. Khách qua lưu trú ước đạt 370.000 lượt, tăng 2,7% so với cùng kỳ.

4. Thu, chi ngân sách nhà nước

- **Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 4/2018 ước đạt 549,6 tỷ đồng, tương đương so với cùng kỳ. Trong đó: thuế phí ước đạt 370,2 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ; thu từ đất, nhà 60 tỷ đồng, giảm 9% so với cùng kỳ. Tổng thu ngân sách địa phương tháng 4/2018 ước đạt 927,3 tỷ đồng

- **Chi ngân sách:** Tổng chi ngân sách địa phương tháng 4/2018 ước đạt 891,1 tỷ đồng; lũy kế 4 tháng đầu năm 2018 ước đạt 4.212 tỷ đồng, bằng 36,4% dự toán địa phương, tăng 14,3% so với cùng kỳ.

5. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Về hoạt động văn hóa, thể thao:

Trong tháng 4/2018, tập trung thực hiện các hoạt động tuyên với các chủ đề: Kỷ niệm 43 năm Ngày Giải phóng Đà Lạt - Lâm Đồng (03/4/1975 - 03/4/2018) và Giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất đất nước (30/04/1975 - 30/04/2018); Quốc tế Lao động 1/5; Ngày Giỗ tổ Hùng Vương (10/03 Âm lịch); Ngày hội Văn hóa - Thể thao các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng lần thứ 2 năm 2018; ...

Thực hiện, biên tập 05 video clip, 12m² pano cổ động, 04 tài liệu tuyên truyền xe loa, 02 phóng sự cho các chương trình và 05 tiểu phẩm tình huống tuyên truyền luật giao thông đường bộ. Chọn lọc, hướng dẫn khai thác 04 phim truyện, 02 phim tài liệu, 02 phim hoạt hình và các chuyên mục phổ biến chính sách pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phổ biến kiến thức khoa học... Hoạt động chiếu phim lưu động thực hiện 47 buổi chiếu tại các huyện trong tỉnh, phục vụ 7.050 lượt người xem.

- **Về Giáo dục - Đào tạo:** Tổ chức thành công các Hội nghị: Sơ kết Học kỳ I năm học 2017 - 2018; tổng kết công tác kế hoạch tài chính năm 2017 và triển khai công tác kế hoạch tài chính năm 2018; Sơ kết 02 năm thực hiện Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định đánh giá, xếp loại "cộng đồng học tập" cấp xã; Họp Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục đào tạo tỉnh Lâm Đồng; làm việc với đoàn giám sát Quốc hội về việc thực hiện chính sách pháp luật về in và phát hành sách giáo khoa giáo dục phát triển. Tổ chức các cuộc thi, kỳ thi: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, công nhận 253 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; Cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp tỉnh lần thứ X năm học 2017-2018 và cấp Quốc gia khu vực phía Nam năm học 2017 - 2018; Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia năm học 2017 - 2018; Cuộc thi Olympic Vật lý của Pháp; Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao và Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh ngành giáo dục năm học 2017 - 2018.

- **Về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe:** Trong tháng 4/2018, ngành Y tế tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên người; không phát hiện trường hợp nhiễm cúm A (H5N1), (H7N9), bệnh tiêu chảy cấp nguy hiểm,

không phát hiện ca bệnh lạ, bệnh dịch mới nổi; không có trường hợp tử vong do bệnh dịch. Số trường hợp mắc bệnh tay chân miệng trong tháng là 09 trường hợp, giảm 01 trường hợp so với tháng trước, giảm 27 trường hợp so với cùng kỳ, không có tử vong.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Trong tháng, đã xảy ra 57 vụ phạm tội về trật tự xã hội, tăng 32 vụ (128%) so với tháng trước, làm chết 01 người, bị thương 07 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 38 tỉ đồng; trọng án xảy ra 01 vụ, giảm 01 vụ. Tai nạn giao thông xảy ra 22 vụ (trong đó 08 vụ va chạm), làm chết 10 người, bị thương 14 người. Phát hiện, bắt giữ 16 vụ, 19 đối tượng có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ 44,3677 gram ma túy tổng hợp, 13,5309 gram Hêrôin. So với tháng trước số vụ phát hiện nhiều hơn 05 vụ (16/11 vụ). Khởi tố 13 vụ, 16 bị can, xử lý hành chính 01 vụ, 01 đối tượng, đang điều tra 02 vụ, 02 đối tượng.

Công tác tiếp công dân: đã tiếp 288/403 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó, tiếp thường xuyên 217 lượt/272 người; tiếp định kỳ 71 lượt/131 người; đã tiếp nhận 57 đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết, đã giải quyết 26 đơn.

IV. PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG TỪ NĂM 2004 ĐẾN NAY(nội dung chuyên đề):

1. Kết quả đạt được:

Với sự quan tâm chỉ đạo xuyên suốt, nhất quán trong thời gian qua về lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh Lâm Đồng; đến hết năm 2017 đã đạt được một số kết quả như sau:

- Tổng diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh đạt 51.799 ha, chiếm khoảng 20% tổng diện tích đất canh tác. Doanh thu bình quân sản xuất nông nghiệp toàn tỉnh đạt 158 triệu đồng/ha, trong đó: diện tích rau ứng dụng công nghệ cao đạt từ 400 - 500 triệu đồng/ha/năm; hoa đạt từ 800 triệu - 1,2 tỷ đồng/ha/năm (*đặc biệt, có một số mô hình sản xuất hoa đạt doanh thu từ 8-10 tỷ đồng/ha*); chè chất lượng cao đạt khoảng 250 triệu đồng/ha/năm; cà phê đạt khoảng 240 triệu đồng/ha/năm; thực hiện thành công việc thu hút đầu tư phát triển sản xuất cá nước lạnh đến nay toàn tỉnh có khoảng 50 ha nuôi cá nước lạnh thương phẩm với sản lượng đến năm 2017 đạt khoảng 1.000 tấn/năm. Đối với diện tích ứng dụng công nghệ cao đã cho năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao hơn hẳn so với sản xuất thông thường; năng suất bình quân cao hơn từ 30% - 50%.

- Toàn tỉnh có 103 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký đầu tư 533,29 triệu USD; riêng lĩnh vực nông nghiệp thu hút được 77 doanh nghiệp FDI, với tổng vốn đăng ký đầu tư đạt 326 triệu USD; điển hình một số doanh nghiệp đã đi vào hoạt động có hiệu quả, như: Công ty TNHH Agrivina đã đầu tư hiệu quả với thương hiệu hoa Đà Lạt Hasfarm và tiếp tục đầu tư dự án nhân giống hoa cao cấp với kinh phí 2,5 triệu USD; Tập đoàn tài chính Bejo đầu tư sản xuất giống rau với mục tiêu sản xuất giống rau để xuất khẩu lớn nhất Đông Nam Á với kinh phí 11,5 triệu USD.

- Đã có 20 sản phẩm nông nghiệp được công nhận nhãn hiệu chứng nhận và 09 doanh nghiệp được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao (*chiếm 32% số doanh nghiệp được công nhận của cả nước*); trong chương trình hỗ trợ của Tổ chức Jica (Nhật Bản), tỉnh Lâm Đồng đã hoàn thành việc xây dựng và đã được Cục Sở hữu trí tuệ công nhận thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành” với những sản phẩm chính, gồm: Rau, hoa, cà phê arabica và du lịch canh nông; đã hình thành được một số mô hình du lịch canh nông giúp đa dạng hóa sản phẩm du lịch, nâng cao giá trị và quảng bá thương hiệu cho nông sản Lâm Đồng;

- Toàn tỉnh đã xây dựng được 68 chuỗi nông sản an toàn với diện tích 3.669 ha, sản lượng tiêu thụ qua chuỗi là 166.593 tấn sản phẩm rau/năm và 182 triệu cành hoa, tổng số hộ nông dân tham gia trong chuỗi là 3.094 hộ; phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ cũng đang được người sản xuất và người tiêu dùng hướng tới, hiện có: 03 doanh nghiệp sản xuất rau, 01 doanh nghiệp sản xuất chè được chứng nhận sản xuất hữu cơ; trang trại chăn nuôi hữu cơ của Công ty cổ phần sữa Việt Nam với quy mô 70 ha với 500 con bò sữa, đã được chứng nhận tiêu chuẩn hữu cơ Châu Âu do Control Union (Hà Lan) cấp. Tổng diện tích sản xuất các sản phẩm nông nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, 4C,... đạt 59.573 ha.

- Các hoạt động nhập khẩu, lai tạo giống và ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống nuôi cấy mô để tạo ra các nguồn giống chất lượng cao và sạch bệnh được phát triển mạnh. Toàn tỉnh có 208 cơ sở gieo ươm cây giống rau, hoa, cây đặc sản trên vi xóp, với tổng số lượng cây giống sản xuất 10.590 triệu cây giống/năm (*trong đó: có 51 cơ sở áp dụng kỹ thuật nuôi cấy mô, hàng năm, cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước gần 65 triệu cây giống cấy mô các loại*).

- Đã hình thành các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, đặc biệt là đối với các cây trồng chủ lực; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm, cải thiện; các chỉ số vượt ngưỡng an toàn cho phép trong nông sản chiếm tỷ lệ thấp; diện tích sản xuất được chứng nhận theo các tiêu chuẩn an toàn ngày càng tăng; hạ tầng sản xuất nông nghiệp và khu vực nông thôn tiếp tục được đầu tư, nâng cấp.

- Với việc ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, đa dạng hóa sản phẩm và đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm ngày càng được đầu tư mạnh, thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình nên một số sản phẩm có thể mạnh của tỉnh như: rau, hoa, chè, cá nước lạnh, cà phê arabica đã từng bước khẳng định được uy tín với thị trường trong nước và bắt đầu vươn ra thị trường nước ngoài (*Sản lượng xuất khẩu các nông sản chủ lực năm 2017: Rau đạt 10.744 tấn với giá trị 27,44 triệu USD; hoa đạt 291,4 triệu cành, giá trị 34 triệu USD; cà phê đạt 98.329 tấn, giá trị 203 triệu USD; chè đạt 12.314 tấn, giá trị 27,9 triệu USD*).

- Đã và đang triển khai quy hoạch 01 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; 01 Khu công nghiệp - nông nghiệp; 07 Khu nông nghiệp công nghệ cao tập trung và 19 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Trong thời gian qua tỉnh đã phối hợp với Tổ chức JICA (Nhật Bản), Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam xây dựng và thực hiện Dự án phát triển nông

nghiệp theo cách tiếp cận đa ngành và cải thiện môi trường đầu tư với 08 bước chiến lược trọng tâm là: Xây dựng Khu công nghiệp - nông nghiệp; Trung tâm giao dịch hoa; Trung tâm sau thu hoạch; hiện đại hóa khâu sản xuất rau hoa; tăng cường hoạt động xây dựng thương hiệu; phát triển du lịch canh nông; hình thành trung tâm đào tạo thực nghiệm nông nghiệp; tăng cường các hoạt động nghiên cứu phát triển với mục tiêu xây dựng nông nghiệp Lâm Đồng thành vùng nông nghiệp giá trị cao hàng đầu Đông Nam Á. Đồng thời, tiếp tục hợp tác với các nước có nền nông nghiệp phát triển tiên tiến, hiện đại (Hà Lan, Bỉ, Hàn Quốc, Isarel...), các tổ chức phi Chính phủ để huy động các nguồn lực phát triển ngành nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao.

2. Định hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh trong thời gian tới:

Tiếp tục tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 11/11/2016 về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025, trong đó:

a) Mục tiêu:

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tiếp tục phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tăng năng suất lao động, năng suất cây trồng, vật nuôi, tăng thu nhập trên đơn vị diện tích; mở rộng liên kết sản xuất, hình thành và phát triển chuỗi giá trị, tổ chức mạng lưới thu mua tiêu thụ nông sản hợp lý, giảm khâu trung gian, tăng thu nhập cho nông dân, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Đảm bảo tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 của ngành nông nghiệp đạt 5,5 - 6%/năm; duy trì diện tích đất canh tác nông nghiệp khoảng 300.000 ha; giá trị sản xuất bình quân đạt trên 170 triệu đồng/ha/năm; có trên 20% diện tích canh tác ứng dụng công nghệ cao, đạt 35 - 40% giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp; sản phẩm đáp ứng yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tăng 50% so với năm 2015; kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt 650 - 700 triệu USD.

b) Một số nhiệm vụ chính:

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên cơ sở phát huy lợi thế sản phẩm và lợi thế của địa phương; phát triển sản xuất hàng hoá quy mô lớn, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; tăng cường áp dụng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao, nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư phát triển công nghiệp chế biến, đặc biệt là chế biến và bảo quản sau thu hoạch theo hướng hiện đại, nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất, đặc biệt là mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để nâng cao nhanh thu nhập cho người dân; đầu tư hạ tầng đồng bộ tại các khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tập trung, các vùng sản xuất rau, hoa công nghệ cao, vùng sản xuất

cà phê bền vững. Thông qua thực hiện Dự án phát triển nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trung tâm giao dịch hoa, nhân rộng các trung tâm sau thu hoạch; phát triển và quảng bá thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”

- Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển nông nghiệp công nghệ cao; trong đó, ưu tiên cho nghiên cứu, chuyển giao và sản xuất các loại giống chất lượng cao, công nghệ chế biến, bảo quản giảm tổn thất sau thu hoạch; xây dựng, hoàn thiện các quy trình kỹ thuật, các tiêu chuẩn trong công tác quản lý nhà nước về giống, vật tư nông nghiệp, quản lý chất lượng theo từng nhóm sản phẩm đặc thù của địa phương.

- Chủ động hội nhập quốc tế, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản; xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất đối với từng ngành hàng, để nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản khi gia nhập các thị trường quốc tế; kế thừa, phát huy mối quan hệ với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ. Tăng cường các hoạt động tiếp xúc, trao đổi, vận động các tổ chức quốc tế tiếp tục thực hiện chương trình, dự án hỗ trợ cho ngành nông nghiệp.

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp; hỗ trợ các địa phương xây dựng mô hình HTX kiểu mới; đẩy mạnh phát triển kinh tế trang trại nhằm tích tụ ruộng đất, thuận lợi cho ứng dụng cơ giới hoá, tự động hoá, khoa học công nghệ; đầu tư nguồn lực tương xứng để sản xuất hàng hoá tập trung gắn với xây dựng thương hiệu và liên kết thị trường.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, đảm bảo không còn tình trạng lưu hành và sử dụng vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, đánh giá phân loại các đơn vị sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp để phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm, gắn kết trách nhiệm của người cung ứng với chất lượng sản phẩm cung ứng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để sản xuất thực phẩm an toàn; biết cách lựa chọn sản phẩm an toàn. Hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm theo chuỗi trong cải thiện công nghệ sản xuất thực phẩm an toàn, kiểm soát hiệu quả các nguy cơ về an toàn thực phẩm và thân thiện với môi trường.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương,
- Vụ II- VPTW, Vụ III - VPTW,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- Lưu VPTU, TH.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Đình Văn